

Số: 41 /TB-DTNT

Minh Sơn, ngày 19 tháng 5 năm 2026

THÔNG BÁO
Tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2026 – 2027

Kính gửi:

- UBND các xã Minh Sơn, Ngọc Lặc, Kiên Thọ, Nguyệt Ấn, Ngọc Liên, Thạch Lập;
- Hiệu trưởng các trường Tiểu học; TH&THCS trên địa bàn các xã Minh Sơn, Ngọc Lặc, Kiên Thọ, Nguyệt Ấn, Ngọc Liên, Thạch Lập.

Thực hiện Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6, trường Phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở Ngọc Lặc năm học 2026 - 2027 ban hành kèm theo Quyết định số 402/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch UBND xã Minh Sơn về Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh lớp 6 trường Phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở Ngọc Lặc năm học 2026 - 2027; trường Phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở Ngọc Lặc (viết tắt PTDTNT THCS Ngọc Lặc) Thông báo tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2026 - 2027 như sau:

1. Đối tượng tuyển sinh.

Thực hiện theo quy định tại Điều 9, Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Cụ thể:

- Học sinh là người dân tộc thiểu số mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại:
 - + Xã khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo quy định của cấp có thẩm quyền (sau đây gọi chung là xã, thôn đặc biệt khó khăn);
 - + Xã khu vực II và khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

- Học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn. Trường PTDTNT được tuyển không quá 10% học sinh là người dân tộc Kinh trong tổng số chỉ tiêu tuyển mới hằng năm.

2. Điều kiện và hồ sơ tuyển sinh.

Thực hiện theo quy định tại Điều 10, Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; sửa đổi, bổ sung tại điểm b, khoản 7, Điều 18 Quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Cụ thể:

- Điều kiện dự tuyển:

+ Học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh (quy định tại Mục 1 của Thông báo này), đã hoàn thành chương trình tiểu học (TH),

+ Học sinh trong độ tuổi quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học hiện hành của Bộ GDĐT.

- Hồ sơ dự tuyển (dành cho học sinh không thuộc diện tuyển thẳng):

+ Đơn xin dự tuyển (theo Mẫu 1 đính kèm Thông báo này).

+ Bản kê khai thông tin học sinh (theo Mẫu 2 đính kèm Thông báo này).

+ Học bạ cấp TH hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ.

+ Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

Lưu ý: Bản kê khai thông tin học sinh (có xác nhận của cơ quan công an cấp xã quản lý cư trú đối với đối tượng tuyển sinh) là căn cứ để xác nhận thông tin về cư trú của học sinh trong quá trình xét tuyển theo quy định.

3. Địa bàn, tỷ lệ, chỉ tiêu tuyển sinh.

- Địa bàn tuyển sinh gồm các xã: **Minh Sơn, Ngọc Lặc, Thạch Lập, Ngọc Liên, Nguyệt Án, Kiên Thọ**. Nếu học sinh thuộc đối tượng dự tuyển theo quy định tại mục 1 của Thông báo này **không** thuộc địa bàn tuyển sinh của trường PTDTNT THCS Ngọc Lặc thì UBND xã Minh Sơn xem xét quyết định tiếp nhận hồ sơ dự tuyển.

- Tỷ lệ tuyển sinh: 70% chỉ tiêu xét chung, 30% chỉ tiêu cho vùng đặc biệt khó khăn, cụ thể:

+ Tuyển 70% chỉ tiêu theo điểm xét tuyển (ĐXT) từ cao xuống thấp đối với tất cả học sinh dự tuyển trên địa bàn xã, đảm bảo đối tượng, điều kiện xét tuyển quy định (trong đó, bao gồm cả số học sinh được tuyển thẳng theo quy định và không quá 10% tổng chỉ tiêu học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn);

+ Tuyển 30% chỉ tiêu còn lại theo ĐXT từ cao xuống thấp đối với học sinh ở xã, thôn đặc biệt khó khăn, đảm bảo đối tượng, điều kiện xét tuyển quy định nhưng chưa trúng tuyển khi xét 70% chỉ tiêu.

- Chỉ tiêu tuyển sinh thực hiện theo Công văn số 2189/SGDĐT-KHTC, ngày 13/5/2026 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thanh Hóa về việc giao chỉ tiêu phát triển sự nghiệp giáo dục năm học 2026 – 2027 (**Tuyển 70 chỉ tiêu vào lớp 6**).

4. Phương thức, căn cứ tuyển sinh.

a) *Phương thức*: Xét tuyển.

b) *Căn cứ xét tuyển*: Xét tuyển căn cứ vào kết quả đánh giá của học sinh được ghi trong học bạ tiểu học gồm:

- Điểm kiểm tra định kỳ (KTĐK) toàn cấp. Trong đó, Điểm KTĐK toàn cấp là tổng điểm KTĐK của 02 môn: Toán, Tiếng Việt (từ lớp 1 đến lớp 5) và 02 môn: Lịch sử và Địa lý, Khoa học (lớp 4 và lớp 5).

- Mức đạt được trong việc đánh giá học sinh ở các môn học: Toán, Tiếng Việt (từ lớp 1 đến lớp 5); Tự nhiên và Xã hội (từ lớp 1 đến lớp 3); Lịch sử và Địa lý, Khoa học (lớp 4 và lớp 5).

5. Tuyển thẳng và chế độ ưu tiên.

a) *Tuyển thẳng*.

- Thực hiện theo quy định tại điểm a, điểm c, khoản 2, Điều 11 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; sửa đổi, bổ sung tại điểm c, khoản 7, Điều 18 Quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Chỉ tuyển thẳng học sinh đạt giải cấp tỉnh trở lên đối với các hội thi, cuộc thi sau: (1) Hội khỏe Phù Đổng, (2) Hội thi Giai điệu tuổi hồng, (3) Hội thi Tin học trẻ, (4) Cuộc thi Viết thư quốc tế UPU, (5) Giải thể thao học sinh Tiểu học và Trung học cơ sở.

- Hồ sơ tuyển thẳng:

- + Đơn xin tuyển thẳng (theo Mẫu 1 đính kèm Thông báo này);
- + Bản kê khai thông tin học sinh (theo Mẫu 2 đính kèm Thông báo này);
- + Học bạ cấp TH hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ;
- + Giấy chứng nhận đạt học sinh giỏi cấp tỉnh trở lên đối với các hội thi, cuộc thi sau: (1) Hội khỏe Phù Đổng, (2) Hội thi Giai điệu tuổi hồng, (3) Hội thi Tin học trẻ, (4) Cuộc thi Viết thư quốc tế UPU, (5) Giải thể thao học sinh Tiểu học và Trung học cơ sở.

Lưu ý: Bản kê khai thông tin học sinh (có xác nhận của cơ quan công an cấp xã quản lý cư trú đối với đối tượng tuyển sinh) là căn cứ để xác nhận thông tin về cư trú của học sinh trong quá trình xét tuyển theo quy định.

b) *Đối tượng ưu tiên*.

- **Nhóm đối tượng 1:**

- + Con liệt sĩ;
- + Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- + Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;

+ Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;

+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;

+ Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;

+ Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

- Nhóm đối tượng 2:

+ Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;

+ Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;

+ Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;

+ Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

- Nhóm đối tượng 3:

+ Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;

+ Người dân tộc thiểu số;

+ Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

6. Nguyên tắc, trình tự xét tuyển.

a) Nguyên tắc xét tuyển

- Chỉ xét tuyển đối với học sinh đúng đối tượng, điều kiện tuyển sinh.

- Điểm xét tuyển là Điểm KTĐK toàn cấp, lấy từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số chỉ tiêu theo từng tỷ lệ xét tuyển đã quy định.

b) Trình tự xét tuyển

- **Lần 1:** Xét tuyển tỷ lệ 70% tổng chỉ tiêu theo từng xã.

+ Tuyển 70% chỉ tiêu theo ĐXT từ cao xuống thấp đối với tất cả học sinh dự tuyển **theo từng xã** thuộc địa bàn tuyển sinh, đảm bảo đối tượng, điều kiện xét tuyển quy định (trong đó bao gồm cả số học sinh được tuyển thẳng theo quy định và không quá 10% tổng chỉ tiêu học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn) theo công thức như sau:

$$CT_A = 70\% \times \left[\frac{\text{Số học sinh ĐKDT của xã A}}{\text{Tổng số học sinh ĐKDT toàn trường}} \times (\text{Số chỉ tiêu được giao toàn trường} - \text{Số học sinh tuyển thẳng}) \right]$$

(Trong đó: CT_A là chỉ tiêu tuyển sinh 70% của từng xã, nếu CT_A là số thập phân thì làm tròn xuống thành số nguyên; A là Tên xã; ĐKDT là Đăng ký dự tuyển).

+ Nếu chỉ tiêu cuối cùng ở xét tuyển Lần 1 có nhiều học sinh có ĐXT bằng nhau thì xét lấy học sinh có tiêu chí phụ cao hơn (cho đến khi lấy đủ số học sinh trúng tuyển) lần lượt theo thứ tự như sau:

(1) Thuộc đối tượng ưu tiên được quy định tại điểm b Mục 5 của Thông báo này; xét lần lượt theo Nhóm đối tượng 1, Nhóm đối tượng 2, Nhóm đối tượng 3.

(2) Học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (mồ côi, hộ nghèo, không có người chăm sóc, không nơi nương tựa).

(3) Mức đạt được trong việc đánh giá 04 môn học ở lớp 5 gồm: Toán, Tiếng Việt, Lịch sử và Địa lý, Khoa học được quy thành điểm, tính tổng điểm và xét từ cao xuống thấp. Cụ thể: mức Hoàn thành tốt (T) của mỗi môn được tính 10 điểm; mức Hoàn thành (H) của mỗi môn được tính 05 điểm.

(4) Tổng điểm KTĐK của 04 môn học ở lớp 5 gồm: Toán, Tiếng Việt, Lịch sử và Địa lý, Khoa học xét từ cao xuống thấp.

+ Nếu vẫn còn học sinh có các tiêu chí phụ ở lớp 5 bằng nhau thì tiếp tục xét lần lượt theo các tiêu chí phụ ở lớp 4 (như cách làm trong việc xét các tiêu chí phụ ở lớp 5).

+ Nếu vẫn có trường hợp bằng nhau thì tiếp tục xét tương tự như trên, lần lượt ở lớp 3 rồi đến lớp 2, lớp 1 cho đến khi lấy đủ học sinh trúng tuyển.

(Lưu ý: Mức đạt được trong việc đánh giá các môn học ở lớp 3, lớp 2, lớp 1 chỉ tính ở 03 môn: Toán, Tiếng Việt, Tự nhiên và Xã hội; Tổng điểm KTĐK của các môn học ở lớp 3, lớp 2, lớp 1 chỉ tính ở môn Toán và Tiếng Việt).

+ Nếu tiếp tục bằng nhau ở tất cả các tiêu chí phụ thì Hội đồng tuyển sinh căn cứ vào tình hình, hoàn cảnh thực tế của học sinh để lựa chọn học sinh trúng tuyển theo hướng ưu tiên học sinh ở thôn đặc biệt khó khăn..., đảm bảo khách quan, công bằng, minh bạch.

+ Nếu xét tuyển Lần 1 mà không đủ tổng chỉ tiêu 70% thì số chỉ tiêu còn lại sẽ chuyển sang cho xét Lần 2.

- **Lần 2:** Xét tuyển tỷ lệ 30% tổng chỉ tiêu.

+ Tuyển 30% chỉ tiêu còn lại theo ĐXT từ cao xuống thấp đối với học sinh ở các xã, thôn đặc biệt khó khăn, đảm bảo đối tượng, điều kiện xét tuyển quy định nhưng chưa trúng tuyển khi xét Lần 1.

+ Nếu chỉ tiêu cuối cùng ở xét tuyển Lần 2 có nhiều học sinh có ĐXT bằng nhau thì xét lấy học sinh có tiêu chí phụ cao hơn (cho đến khi lấy đủ số học sinh trúng tuyển) lần lượt theo thứ tự như sau:

(1) Thuộc đối tượng ưu tiên được quy định tại điểm b Mục 5 của Thông báo này; xét lần lượt theo Nhóm đối tượng 1, Nhóm đối tượng 2, Nhóm đối tượng 3.

(2) Học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (mồ côi, hộ nghèo, không có người chăm sóc, không nơi nương tựa).

(3) Mức đạt được trong việc đánh giá 04 môn học ở lớp 5 gồm: Toán, Tiếng Việt, Lịch sử và Địa lý, Khoa học được quy thành điểm, tính tổng điểm và xét từ cao xuống thấp. Cụ thể: mức Hoàn thành tốt (T) của mỗi môn được tính 10 điểm; mức Hoàn thành (H) của mỗi môn được tính 05 điểm;

(4) Tổng điểm KTĐK của 04 môn học ở lớp 5 gồm: Toán, Tiếng Việt, Lịch sử và Địa lý, Khoa học xét từ cao xuống thấp;

+ Nếu vẫn còn học sinh có các tiêu chí phụ ở lớp 5 bằng nhau thì tiếp tục xét lần lượt theo các tiêu chí phụ ở lớp 4 (như cách làm trong việc xét các tiêu chí phụ ở lớp 5);

+ Nếu vẫn có trường hợp bằng nhau thì tiếp tục xét tương tự như trên, lần lượt ở lớp 3 rồi đến lớp 2, lớp 1 cho đến khi lấy đủ học sinh trúng tuyển.

(Lưu ý: Mức đạt được trong việc đánh giá các môn học ở lớp 3, lớp 2, lớp 1 chỉ tính ở 03 môn: Toán, Tiếng Việt, Tự nhiên và Xã hội; Tổng điểm KTĐK của các môn học ở lớp 3, lớp 2, lớp 1 chỉ tính ở môn Toán và Tiếng Việt).

+ Nếu tiếp tục bằng nhau ở tất cả các tiêu chí phụ thì Hội đồng tuyển sinh căn cứ vào tình hình, hoàn cảnh thực tế của học sinh để lựa chọn học sinh trúng tuyển theo hướng ưu tiên học sinh ở thôn đặc biệt khó khăn..., đảm bảo khách quan, công bằng, minh bạch.

+ Trường hợp xét tuyển Lần 2 không đủ 30% số học sinh ở xã, thôn đặc biệt khó khăn thì tiếp tục xét tuyển số chỉ tiêu còn lại theo ĐXT từ cao xuống thấp đối với những học sinh chưa trúng tuyển khi xét tuyển Lần 1 (khi xét những chỉ tiêu còn lại cũng phải đảm bảo có không quá 10% tổng chỉ tiêu học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn); *nếu chỉ tiêu cuối cùng ở lần xét tuyển này có nhiều học sinh có ĐXT bằng nhau thì xét lấy học sinh có tiêu chí phụ cao hơn (cho đến khi lấy đủ số học sinh trúng tuyển) theo cách xét tiêu chí phụ ở các lần xét nêu trên.*

c) Xét tuyển bổ sung (nếu có).

Hết thời gian thông báo nhập học, nếu có học sinh trúng tuyển nhưng không nhập học, Hội đồng tuyển sinh của trường PTDTNT THCS Ngọc Lặc sẽ xét tuyển bổ sung số chỉ tiêu còn lại theo ĐXT từ cao xuống thấp đối với những học sinh chưa trúng tuyển ở cả hai lần xét tuyển. *(Khi xét chỉ tiêu bổ sung cũng phải đảm bảo có không quá 10% tổng chỉ tiêu học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn).*

Nếu chỉ tiêu cuối cùng ở lần xét tuyển này có nhiều học sinh có ĐXT bằng nhau thì xét lấy học sinh có tiêu chí phụ cao hơn (cho đến khi lấy đủ số học sinh trúng tuyển) theo cách xét tiêu chí phụ ở các lần xét nêu trên.

7. Thời gian xét tuyển.

- Thực hiện xét tuyển vào lớp 6 trường PTDTNT THCS Ngọc Lặc năm học 2026-2027 trước khi xét tuyển lớp 6 THCS năm học 2026-2027 đối với các trường THCS khác trên địa bàn các xã thuộc vùng tuyển sinh.

- Thời gian hoàn thành xét tuyển: **Trước ngày 15/6/2026.**

- Kinh phí tuyển sinh thực hiện theo quy định Tài chính hiện hành.
- Hồ sơ tuyển sinh của học sinh do học sinh xin dự tuyển tự túc.

9. Lịch công tác tuyển sinh vào lớp 6 trường PTDTNT THCS Ngọc Lặc

Ngày	Nội dung công việc
Từ ngày 20/5/2026 đến ngày 23/5/2026	- Trường PTDTNT THCS Ngọc Lặc Thông báo tuyển sinh vào lớp 6 trường PTDTNT THCS Ngọc Lặc năm học 2026 - 2027 (thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng; gửi đến UBND các xã, các trường TH, TH&THCS thuộc địa bàn tuyển sinh). - Phát hành hồ sơ tuyển sinh, hướng dẫn thực hiện hồ sơ tuyển sinh (tại trường PTDTNT THCS Ngọc Lặc).
Từ ngày 25/5/2026 đến ngày 29/5/2026	- Học sinh nộp hồ sơ đăng ký tuyển sinh; nhà trường tiến hành thu hồ sơ, kiểm tra thông tin, nhập và thống kê dữ liệu. - Sau 17 giờ 00 phút ngày 29/5/2026 kết thúc việc thu hồ sơ. - Hoàn tất việc lập danh sách học sinh dự tuyển.
Từ ngày 01/6/2026 đến ngày 02/6/2026	- Hội đồng tuyển sinh thống kê và thẩm định kết quả học tập và rèn luyện của học sinh lớp 1,2,3,4,5 để làm cơ sở xét tuyển. - Báo cáo kết quả thu hồ sơ về UBND xã qua Phòng Văn hóa - Xã hội.
Ngày 03/6/2026	- Từ 7 giờ 00 phút, Hội đồng tuyển sinh tiến hành làm việc.
Ngày 05/6/2026	- Hoàn tất hồ sơ báo cáo kết quả về Phòng Văn hóa - Xã hội để trình UBND xã.
Từ ngày 10/6/2026	- Thông báo học sinh trúng tuyển vào lớp 6 trường PTDTNT THCS Ngọc Lặc năm học 2026-2027.

Trên đây là Thông báo tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2026 - 2027 của trường PTDTNT THCS Ngọc Lặc. Nhà trường kính mong UBND các xã; các nhà trường Tiểu học, TH&THCS thuộc địa bàn tuyển sinh quan tâm triển khai đến phụ huynh và học sinh được biết và tham gia dự tuyển. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, phụ huynh và học sinh liên hệ trực tiếp nhà trường (trong giờ hành chính) hoặc qua số điện thoại: 0947.509.858 (Thầy Phạm Văn Cương - Hiệu trưởng); 0919.504.506 (Thầy Trịnh Văn Lương - Giáo vụ, phụ trách hướng dẫn tuyển sinh)./.

Nơi nhận:

- UBND xã Minh Sơn (để báo cáo);
- Phòng VH-XH xã Minh Sơn (để báo cáo);
- Như kính gửi (để phối hợp);
- Chi ủy, BGH (để chỉ đạo);
- Hội đồng Tuyển sinh (để thực hiện);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Văn Cương

**ĐƠN XIN DỰ TUYỂN/TUYỂN THĂNG LỚP 6 PHỔ THÔNG
DÂN TỘC NỘI TRÚ TRUNG HỌC CƠ SỞ NGỌC LẶC
Năm học 2026 – 2027**

Kính gửi: Hiệu trưởng trường Phổ thông DTNT THCS Ngọc Lặc.

I. THÔNG TIN HỌC SINH

1. Họ và tên học sinh: Giới tính:

2. Dân tộc:

3. Ngày, tháng, năm sinh: / /

4. Nơi sinh:

5. Nơi thường trú:

Thôn:

Xã:

6. Đã Hoàn thành chương trình Tiểu học tại trường:

7. Xã:

8. Thuộc diện ưu tiên (nếu có), kèm theo minh chứng:

.....
.....

9. Thuộc diện tuyển thăng (nếu có), kèm theo minh chứng:

.....
.....

10. Kết quả đánh giá các năm học Tiểu học:

(Có Học bạ Tiểu học gửi kèm theo)

11. Đăng ký dự tuyển lớp 6 trường Phổ thông DTNT THCS Ngọc Lặc

Xã: Minh Sơn

II. THÔNG TIN CHA, MẸ HOẶC NGƯỜI GIÁM HỘ

1. Họ và tên:

2. Là (cha, mẹ hay người giám hộ của học sinh):

3. Điện thoại liên lạc:

4. Nơi thường trú:

Thôn:

Xã:

Xác nhận của trường Tiểu học

.....
(Hiệu trưởng ký, ghi rõ họ và tên,
đóng dấu)

Ngày tháng năm 2026

Người làm đơn

*Tôi xin cam kết những nội dung ghi
trong đơn là đúng sự thật; nếu sai, sẽ bị
hủy kết quả tuyển sinh.
(Họ và tên, chữ ký)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN KÊ KHAI THÔNG TIN HỌC SINH
DỰ TUYỂN LỚP 6 PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ TRUNG
HỌC CƠ SỞ NGỌC LẠC
NĂM HỌC 2026 - 2027**

1. Họ và tên học sinh (VIẾT CHỮ IN HOA):

.....

2. Số định danh cá nhân/số Căn cước công dân/số Căn cước của học sinh:

.....

3. Giới tính:

4. Dân tộc:

5. Ngày, tháng, năm sinh: / /

6. Nơi thường trú:

6.1. Nơi thường trú trước đây (nếu có)

Thôn:

Xã:

Huyện:

Thời gian thường trú:

Từ: ngày.....tháng.....năm....., đến ngày.....tháng.....năm.....

6.2. Nơi thường trú trước đây (nếu có)

Thôn:

Xã:

Huyện:

Thời gian thường trú:

Từ: ngày.....tháng.....năm....., đến ngày.....tháng.....năm.....

6.3. Nơi thường trú hiện tại

Thôn:

Xã:

Thời gian thường trú:

Từ: ngày.....tháng.....năm....., đến ngày.....tháng.....năm.....

Xác nhận của Công an xã

.....
(ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

Ngày tháng năm 2026

Người kê khai

*Tôi xin cam kết những nội dung ghi
trong đơn là đúng sự thật; nếu sai, sẽ
bị hủy kết quả tuyển sinh.
(Họ và tên, chữ ký)*